TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC YÊN** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2017/HNGĐ-ST
Ngày 28-11-2017.
V/v Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC YÊN, TỈNH YÊN BÁI.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đăng Ninh.

Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Trương Xuân Vũ
Bà Bùi Bích Thuỷ

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Mạnh Hùng -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Không.

Ngày 28 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm, công khai vụ án thụ lý số: 192/2017/TLS-HNGĐ, ngày 26 tháng 10 năm 2017 về việc xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2017/QĐXXST-DS, ngày 14 tháng 11 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nông Thị L, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.
Địa chỉ: Thôn X, xã Y, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

- *Bị đơn:* Anh Hoàng Văn C, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.
Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn chị Nông Thị L trình bày: Chị và anh C được gia đình tổ chức đám cưới năm 2008 nhưng không làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Sau khi về chung sống vợ chồng hạnh phúc được khoảng 04 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cãi nhau và có lần anh C còn đánh đập chị. Sự việc xảy ra đã được hai bên gia đình khuyên giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Nay chị xác định tình cảm không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn anh C.

Về nuôi con chung: Chị L và anh C có 01 con tên là Hoàng Thị D, sinh ngày 12/02/2008. Ly hôn chị L nhận nuôi con và không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị L xác nhận không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Bị đơn: Anh Hoàng Văn C trình bày:

Về thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn cũng như chị L trình bày. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 05 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cãi nhau. Nay chị L xin ly hôn anh cũng nhất trí.

Về nuôi con chung: Anh C và chị L có 01 con tên là Hoàng Thị D, sinh ngày 12/02/2008. Ly hôn anh C nhận nuôi con và không yêu cầu chị L phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh C xác nhận không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Việc thụ lý và giải quyết đơn khởi kiện của Tòa án nhân dân huyện Lục Yên là đúng thẩm quyền về lãnh thổ được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Việc tuân theo pháp luật của Thư ký và Thẩm phán đảm bảo đúng quy định tại Điều 48 và Điều 51 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Chị Nông Thị L và anh Hoàng Văn C về chung sống với nhau tự nguyện, có tổ chức đám cưới theo phong tục, tập quán của địa phương nhưng không làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Vì vậy quan hệ hôn nhân giữa chị L và anh C là không hợp pháp vì không tuân thủ các quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình.

[4] Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2015 quy định "Trong trường hợp không đăng ký kết hôn mà có yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng theo quy định tại khoản 1 Điều 14 của luật này; nếu có yêu cầu về con và tài sản thì giải quyết theo quy định tại Điều 15 và Điều 16 của Luật này."

[5] Như vậy chị L và anh C chung sống với nhau từ năm 2008 đến nay không có đăng ký kết hôn, nay chị L đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn. Đối chiếu với Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 thì yêu cầu của chị L là có căn cứ cần được chấp nhận.

[6] Về nuôi con chung: Chị Nông Thị L và anh Hoàng Văn C có 01 con tên là Hoàng Thị D, sinh ngày 12/02/2008. Ly hôn theo nguyện vọng của cháu D và anh C cũng nhận trực tiếp nuôi con vì hiện tại cháu D đang ở với anh. Nếu được nuôi con, anh C không yêu cầu chị L phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh. Hội đồng xét xử nhận thấy là phù hợp với quy định của pháp luật, cần được chấp nhận.

[7] Về tài sản chung, nợ chung: Cả chị Nông Thị L và anh Hoàng Văn C đều xác nhận không có nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về án phí: Chị Nông Thị L phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH-14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án là đúng pháp luật.

[9] Các đương sự được quyền kháng cáo theo Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 14; các Điều 15, 53, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 2 Điều 72, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 206, khoản 1 Điều 228; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận là vợ chồng giữa chị Nông Thị L và anh Hoàng Văn C.

2. Về nuôi con chung: Giao cho anh Hoàng Văn C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hoàng Thị D, sinh ngày 12/02/2008. Chị Nông Thị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh C nhưng có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản chị thực hiện quyền này.

3. Về án phí: Chị Nông Thị L phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ(Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số: AA/2013/06443, ngày 26/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái. Xác nhận chị L đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm, chị Nông Thị L và anh Hoàng Văn C vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận
- TAND tỉnhYên Bái;
- VKSND huyện Lục Yên;
- THADS huyện Lục Yên;
- Các đương sự;
- Lưu HS, TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Đăng Ninh